TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày: 18-04-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đoàn Thanh Thái

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Bùi Thanh Hà

2. Ông Hồ Quốc Trung

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Văn Nhủ – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2025/HS-ST ngày 13 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Dương Văn H**, sinh ngày 07/03/1989, tại Phú Yên; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố Phú Thọ 1, phường Hòa Hiệp Trung, Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh P; chổ ở hiện nay: Khu vực T, phường P, quận O, Tp C; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Thiên và bà Hà Thị Hiên; Vợ: Võ Thị Minh Châu, sinh năm 1993; Con: 02 người, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hữu N (tên gọi Kc: H)**, sinh ngày 21/10/1985, tại Cần Thơ; Nơi ĐKTT: Khu vực T, phường P, quận O, Tp C; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Tâm (chết) và bà Trần Thị Kiến; vợ: Nguyễn Thị Cẩm Tuyến, sinh năm 1988; con có 02 người con sinh năm 2009 và sinh năm 2011; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 09/08/1990, tại Cần Thơ; Nơi ĐKTT: Khu vực T, phường P, quận O, Tp C; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Hùng và bà Lương Thị Hồng Hoa; vợ: Huỳnh Thị Ngọc Giàu, sinh năm 1988; con có 02 người sinh năm 2017 và sinh năm 2019; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2024 tại Nhà Tạm giữ - Công an quận Ô Môn, có mặt tại phiên tòa.

4. **Trần Thanh N**, sinh ngày 01/01/1990, tại Cần Thơ; Nơi ĐKTT: Khu vực T, phường P, quận O, Tp C; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Manh và bà Nguyễn Thị Sậm; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. **Lý Thanh Q**, sinh ngày 10/03/1983, tại Đồng Nai; Nơi ĐKTT: 295A, tổ 3, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Thanh Tuấn và bà Văn thị Tuyết; vợ: Phan Thị Thanh Nhung, sinh năm 1983; con có 03 người con sinh năm 2006, sinh năm 2010 và sinh năm 2020; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

6. **Trưởng Văn T**, sinh ngày 10/8/1982, tại Phú Yên; Nơi ĐKTT: thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh P; chỗ ở: tổ B, khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh B; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Tiết và bà Thái Thị Trí; vợ:

Dương Thị Luôn, sinh năm 1986; con có 03 người con sinh năm 2004, sinh năm 2011 và sinh năm 2013; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7. **Ngô Thái Đ**, sinh ngày 01/01/1991, tại Cần Thơ; Nơi ĐKTT: Khu vực T, phường P, quận O, Tp C; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Nùng và bà Trần Thị Dờ; vợ: Danh Thị Yến Huyên, sinh năm 1983; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Võ Văn K, sinh năm 1988 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: khu vực Thới Ngươn B, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông Trần Thành Đ, sinh năm 1978 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: 206/24 khu vực Thới Hưng, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 29 tháng 6 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn tiếp nhận qua điện thoại từ người dân nội dung: Thời gian gần đây trên địa bàn khu vực Thới Lợi, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ tại quán cà phê dưới dốc cầu Rạch Nọc tập trung nhiều thanh thiếu niên tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền và cá độ bóng đá gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi tiếp nhận nguồn tin Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn tiến hành xác minh. Đến ngày 01 tháng 7 năm 2024, Đội cảnh sát hình sự Công an quận Ô Môn phối hợp với Công an phường Phước Thới, quận Ô Môn tiến hành Km xét khẩn cấp người và nơi ở của Dương Văn H, địa chỉ tại khu vực Thới Lợi, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Qua Km xét lực lượng công an thu giữ: 01 máy tính bảng Nn hiệu OPPO Pad Neo, màu sơn xám, đen, imei: 868742060110697 đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0708210229; 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xám, đen số imei1: 352012830989942, imei2: 352012830892823 đã qua sử dụng mặt trước và mặt sau kính điện thoại bị vỡ nhiều mảnh, bên trong có gắn sim 0932145667; 01 cuốn tập học sinh màu xanh loại 200 trang, trong đó có 08 trang Đ đánh số thứ tự từ 01 đến 08 thể hiện nội dung cá độ bóng đá Euro 2024, 01 cây viết mực bi màu xanh đã qua sử dụng; Nguyễn Hữu N giao nộp 01 điện thoại di động OPPO A58, model: CPH2577, số imei1: 865039068059817, imei2: 8650039068059809 màu xám đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model: TA-1538, số imei1: 358589293425047, imei2: 358589293425054 đã qua sử dụng, tiền Việt Nam 23.200.000 đồng (BL55-56; BL120).

Tại cơ quan điều tra Dương Văn H, Nguyễn Hữu N khai nhận: Do có quen biết trước với Nguyễn Đình P, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1999, địa chỉ số 02 đường 6, khu phố 3, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh và biết Phú có đứng ra nhận kèo cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền, đồng thời do mùa giải vô địch bóng đá Châu Âu Euro năm 2024 diễn ra từ ngày 14 tháng 6 năm 2024 đến ngày 14 tháng 7 năm 2024 nên Dương Văn H rủ Nguyễn Hữu N, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1985, địa chỉ khu vực Thới Lợi, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ là bạn bè quen biết với nhau ngoài xã hội cùng thực hiện hành vi tổ chức cá độ bóng đá thì N đồng ý; vai trò của N nếu ai có tham gia cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền thì N nhận kèo chuyển cho H, sau đó H chuyển đến cho Phú để hưởng tiền huê hồng. Hình thức nhận kèo thì H sử dụng số điện thoại 0932145667 đăng ký tài khoản zalo tên "Toàn Thiện" để liên hệ và N nhận kèo trực tiếp, hình thức nhận tiền thắng thua H chuyển khoản qua ngân hàng Sacombank số 070102368612 và Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn số 1802250057290 do Dương Văn H đứng tên chủ tài khoản, đối với việc trả tiền cho người thắng cược do N nhận kèo H đưa cho N trả trực tiếp cho các đối tượng đánh bạc và có thời điểm chuyển qua tài khoản ngân hàng.

Trong khoảng thời gian từ ngày 25 tháng 6 năm 2024 đến ngày 01 tháng 7 năm 2024, H và N đã nhiều lần tổ chức cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền, cụ thể như sau:

1. Trận đấu giữa đội tuyển bóng đá Pháp gặp Ba Lan diễn ra lúc 23 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2024, H đưa ra kèo Pháp chấp 1/1,5 trái ăn 90, tài xỉu

2 trái, 2,5 trái ăn 90. Hiệp 1 Pháp chấp 0,5 trái, tài xỉu 1/1,5 trái ăn 90, hiệp 2 Pháp chấp 0,5/1 trái ăn 90, tài xỉu 1,5 trái ăn 90. Trận đấu này Võ Văn K tham gia cá cược với tổng số tiền là 2.500.000 đồng bao gồm kèo trên 1.000.000 đồng, xỉu 1.500.000 đồng; Trưởng Văn T tham gia cá cược với tổng số tiền 5.000.000 đồng kèo dưới cả trận, Lý Thanh Q tham gia cá cược tổng số tiền là 14.000.000 đồng, bao gồm hiệp 1 kèo trên 4.000.000 đồng, hiệp 2 kèo trên 7.000.000 đồng, xỉu cả trận 3.000.000 đồng; Nguyễn Văn T tham gia cá cược kèo dưới 70.000.000 đồng cả trận. Tổng số tiền H, N nhận kèo là 91.500.000 đồng.

2. Trận đấu giữa đội tuyển bóng đá Hà Lan với Áo diễn ra lúc 23 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2024 H đưa ra kèo Hà Lan chấp đồng nữa ăn 90, tài xỉu 2,5 trái ăn 90, hiệp 1 Hà Lan chấp đồng nữa ăn 90, tài xỉu 1/1,5 trái ăn 90, hiệp 2 Hà Lan chấp 0,5 trái ăn 90, tài xỉu 1/1,5 trái ăn 90. Trận đấu này Nguyễn Văn T tham gia cá cược với tổng số tiền 90.000.000 đồng, bao gồm bắt kèo dưới cả trận 50.000.000 đồng, bắt xỉu 40.000.000 đồng; Trần Thành Đ tham gia cá cược số tiền 1.000.000 đồng, bao gồm cả trận 500.000 đồng, hiệp 1 kèo trên 500.000 đồng; Trưởng Văn T tham gia cá cược tài cả trận với tổng số tiền 5.000.000 đồng; Lý Thanh Q cá cược kèo trên 2.000.000 đồng. Tổng số tiền H và N nhận kèo là 98.000.000 đồng.

3. Trận đấu giữa đội tuyển bóng đá giữa Ý và Thụy Sỹ diễn ra lúc 23 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 6 năm 2024 H ra kèo Ý chấp Thụy Sỹ đồng nữa ăn 78, tài xỉu 2 trái ăn 78, hiệp 1 Ý và Thụy Sỹ đá đồng ăn 97, tài xỉu 1 trái ăn 90, hiệp 2 Ý chấp Thụy Sỹ đồng nữa ăn 90, tài xỉu 01/1,5 trái ăn 90. Trưởng Văn T tham gia cá cược kèo dưới cả trận 5.000.000 đồng; Võ Văn K tham gia cá cược kèo trên cả trận 1.500.000 đồng; Trần Thành Đ tham gia cá cược tổng số tiền 1.000.000 đồng, bao gồm kèo dưới cả trận 500.000 đồng, xỉu 500.000 đồng cả trận; Ngô Thái Đ tham gia cá cược tổng số tiền 5.500.000 đồng, bao gồm kèo trên 3.000.000 đồng cả trận, hiệp 1 dưới 2.500.000 đồng; Trần Văn Thanh tham gia cá cược xỉu cả trận 50.000.000 đồng. Tổng số tiền mà H và N nhận kèo là 63.000.000 đồng.

4. Trận đấu giữa đội tuyển bóng đá Đức và Đan Mạch diễn ra lúc 02 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2024 H đưa ra kèo Đức chấp Đan Mạch 1 trái ăn 78, tài xỉu 2,5 trái ăn 78, hiệp 1 Đức chấp 0,5 trái ăn 90, tài xỉu 1/1,5 trái ăn 90, hiệp 2 Đức chấp 0,5 trái ăn 78, tài xỉu 1/1,5 trái ăn 78. Trận đấu này Võ Văn K tham gia cá cược kèo dưới 1.000.000 đồng cả trận, Trần Thành Đ tham gia cá cược tổng số

tiền là 1.000.000 đồng, bao gồm hiệp 2 tài 500.000 đồng, kèo dưới 500.000 đồng. Tổng số tiền mà H và N nhận kèo là 2.000.000 đồng.

5. Trận đấu giữa đội tuyển bóng đá Anh gặp SLOVAKIA diễn ra lúc 23 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2024 H ra kèo Anh chấp SLOVAKIA 1,5 ăn 90, tài xỉu 2,5/3 trái ăn 90, hiệp 1 Anh chấp SLOVAKIA 0,5/1 trái ăn 90, tài xỉu 1/1,5 trái ăn 90, hiệp 2 Anh chấp SLOVAKIA 0,5/1 trái ăn 90, tài xỉu 1/1,5 trái ăn 90. Trận đấu này Trần Thanh N tham gia cá cược tổng số tiền là 20.500.000 đồng, bao gồm kèo trên 7.000.000 đồng cả trận, hiệp 1 trên 5.500.000 đồng, tài 500.000 đồng, bắt tài hiệp 2 số tiền 5.000.000 đồng, hiệp 2 kèo trên 2.500.000 đồng; Ngô Thái Đ tham gia cá cược kèo trên 3.000.000 đồng cả trận; Trần Thành Đ tham gia cá cược tổng số tiền là 1.500.000 đồng, bao gồm kèo dưới 500.000 đồng, xỉu 500.000 đồng cả trận, hiệp 1 kèo dưới 500.000 đồng; Lý Thanh Q tham gia cá cược hiệp 1 trên 3.000.000 đồng. Tổng số tiền mà H và N nhận kèo trận đấu này là 28.000.000 đồng.

6. Trận đấu giữa đội tuyển bóng đá Tây Ban Nha và GEORGIA diễn ra lúc 02 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 7 năm 2024, Tây Ban Nha chấp 02 trái ăn 90, tài xỉu 3 trái ăn 90. Trận đấu này chỉ có mình Trần Thành Đ tham gia cá cược với tổng số tiền 1.000.000 đồng, bao gồm cá cược kèo trên 500.000 đồng, tài 500.000 đồng. Tổng số tiền mà H và N nhận kèo trận đấu này số tiền 1.000.000 đồng.

7. Trận đấu giữa đội tuyển bóng đá Pháp và Bỉ diễn ra lúc 23 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 7 năm 2024 là H đưa ra kèo Pháp chấp cả trận là 0,5 trái ăn 90, tài xỉu 2,5 trái ăn 90, hiệp 1 Pháp chấp đồng nữa ăn 90, tài xỉu 01 trái ăn 90. Trận đấu này Trần Thành Đ tham gia cá cược tổng số tiền 1.000.000 đồng, bao gồm kèo trên cả trận 500.000 đồng, xỉu cả trận 500.000 đồng; Lý Thanh Q tham gia cá cược tổng số tiền 9.000.000 đồng, bao gồm kèo trên cả trận 4.000.000 đồng, hiệp 1 kèo dưới 5.000.000 đồng; Ngô Thái Đ tham gia cá cược tổng số tiền 6.000.000 đồng, bao gồm bắt kèo trên cả trận 5.000.000 đồng, hiệp 1 bắt tài 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn T tham gia cá cược xỉu cả trận số tiền 50.000.000 đồng. Tổng số tiền mà H và N nhận kèo là 66.000.000 đồng. Trận đấu đang diễn ra thì bị lực lượng công an tiến hành Km xét khẩn cấp nơi ở của H.

Quá trình điều tra Dương Văn H, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Văn T, Trần Thanh N, Lý Thanh Q, Trưởng Văn T và Ngô Thái Đ đã nhận tội.

Đối với Võ Văn K và Trần Thành Đ có tham gia đánh bạc nhưng về nhân thân thì chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc, số tiền mỗi lần sử dụng vào mục đích đánh bạc chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ quyết định xử phạm vi phạm hành chính đối với K và Đ.

Đối với Nguyễn Đình P qua xác minh đã bỏ trốn, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã quyết định truy tìm khi nào tìm Đ đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSOM ngày 06 tháng 02 năm 2025, Viện Kiểm sát Nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Dương Văn H, Nguyễn Hữu N về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Văn T về tội Đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự và truy tố Trần Thanh N, Lý Thanh Q, Trưởng Văn T và Ngô Thái Đ về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Văn H, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Văn T, Trần Thanh N, Lý Thanh Q, Trưởng Văn T và Ngô Thái Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày: Giữ nguyên quan điểm Cáo trạng truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- điểm c Khoản 1, Khoản 3 Điều 322, điểm s, t Khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Văn H, Nguyễn Hữu N.

- điểm b Khoản 2, Khoản 3 Điều 321, điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Khoản 1 Điều 321, điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Thái Đ, Lý Thanh Q, Trưởng Văn T.

- Khoản 1 Điều 321, điểm i, s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thanh N.

* Đề nghị:

- Xử phạt Dương Văn H hình phạt cải tạo không giam giữ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, phạt bổ sung bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.500.000 đồng.

- Xử phạt Nguyễn Hữu N hình phạt cải tạo không giam giữ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, phạt bổ sung bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.500.000 đồng.

- Xử phạt Nguyễn Văn T nộp phạt số tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng, buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 68.000.000 đồng.

- Xử phạt Lý Thanh Q nộp phạt số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Xử phạt Trưởng Văn T nộp phạt số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Xử phạt Ngô Thái Đ nộp phạt số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Xử phạt Trần Thanh N nộp phạt số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 máy tính bảng Nn hiệu OPPO Pad Neo; 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xám, đen; 01 điện thoại di động OPPO A58, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, trả lại tiền Việt Nam 23.200.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Hữu N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của nhau và các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Qua đó xác định được các bị cáo Dương Văn H, Nguyễn Hữu N đã nhiều lần tổ chức đánh bạc bằng hình thức cá độ đá banh cho các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Thái Đ, Lý Thanh Q, Trưởng Văn T, Trần Thanh N với số tiền từng lần trên 20.000.000 đồng. Nên hành vi của các bị cáo Dương Văn H, Nguyễn Hữu N đã đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc theo điểm c Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T nhiều lần tham gia cá độ bóng đá do bị cáo H, N tổ chức, các lần tham gia đánh bạc của các bị cáo đều trên 50.000.000 đồng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo điểm b Khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Ngô Thái Đ, Lý Thanh Q, Trưởng Văn T nhiều lần tham gia cá độ bóng đá do bị cáo H, N tổ chức, các lần tham gia đánh bạc của các bị cáo đều trên 5.000.000 đồng, riêng bị cáo N tham gia đánh bạc một lần với số tiền 20.500.000 đồng. Hành vi các bị cáo Ngô Thái Đ, Lý Thanh Q, Trưởng Văn T, Trần Thanh N đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, nhận định trên cho thấy việc Viện Kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp trật tự quản lý hành chính của nhà nước, gây mất trị an công cộng tại địa phương, đánh bạc cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm Kc. Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và có tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ các bị cáo và vai trò của từng bị cáo:

- Các bị cáo Dương Văn H, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Văn T, Ngô Thái Đ, Lý Thanh Q, Trưởng Văn T có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần.

- Nhận thấy các bị cáo tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Riêng bị cáo N áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo H, bị cáo N, bị cáo Thanh, bị cáo Q, bị cáo Thế có nhiều con nhỏ nên cho các bị cáo Đ hưởng tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo N, bị cáo Điền có xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn của UBND phường nên cho bị cáo Đ hưởng tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Trong quá trình điều tra các bị cáo đã tích cực khai báo, hợp tác với cơ quan điều tra, mặc dù vụ án có nhiều bị cáo, nhiều tình tiết phức tạp nhưng từ thời điểm khởi tố đến khi kết thúc điều tra trong thời gian ngắn. Thể hiện được sự tích cực hợp tác của các bị cáo nên áp dụng điểm t Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

- Nhận thấy các bị cáo Dương Văn H, Nguyễn Hữu N có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chỉ là đồng phạm giản đơn nên không cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội nên chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đã đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vậy chứng:

Nhận thấy 01 máy tính bảng Nn hiệu OPPO Pad Neo; 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xám, đen; 01 điện thoại di động OPPO A58, 01 điện thoại di động hiệu Nokia dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với tiền tiền Việt Nam 23.200.000 đồng là của bị cáo N nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu N.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- điểm c Khoản 1, Khoản 3 Điều 322, điểm s, t Khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Văn H, Nguyễn Hữu N.

- điểm b Khoản 2 Điều 321, điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Khoản 1 Điều 321, điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Thái Đ, Lý Thanh Q, Trưởng Văn T

- Khoản 1 Điều 321, điểm i, s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thanh N;

Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Dương Văn H, Nguyễn Hữu N phạm tội Tổ chức đánh bạc . Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Thanh N, Lý Thanh Q, Trưởng Văn T và Ngô Thái Đ phạm tội Đánh bạc.

3. Xử phạt:

3.1 Xử phạt Dương Văn H 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung bị cáo số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Buộc bị cáo nộp lại 3.500.000 đồng thu lợi bất chính.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ Đ tính từ ngày Ủy ban Nhân dân phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ nhận Đ quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban Nhân dân phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Trong trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo H.

3.2 Xử phạt Nguyễn Hữu N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung bị cáo số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Buộc bị cáo nộp lại 3.500.000 đồng thu lợi bất chính.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ Đ tính từ ngày Ủy ban Nhân dân phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ nhận Đ quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban Nhân dân phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo

không giam giữ, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Trong trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo N.

3.3 Xử phạt Nguyễn Văn T nộp phạt số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Buộc bị cáo nộp lại số tiền bất chính 68.000.000 đồng (sáu mươi tám triệu đồng, sau khi khấu trừ số tiền bị cáo đã nộp là 40.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001812, bị cáo phải nộp thêm số tiền 28.000.000 đồng)

3.4 Xử phạt Lý Thanh Q nộp phạt số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)

3.5 Xử phạt Trưởng Văn T nộp phạt số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

3.6 Xử phạt Ngô Thái Đ nộp phạt số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

3.7 Xử phạt Trần Thanh N nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 máy tính bảng Nn hiệu OPPO Pad Neo, màu sơn xám, đen, imei: 868742060110697 đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0708210229; 01 điện thoại di động Iphone 11 màu xám, đen số imei1: 352012830989942, imei2: 352012830892823 đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim 0932145667; 01 điện thoại di động OPPO A58, model: CPH2577, số imei1: 865039068059817, imei2: 8650039068059809 màu xám đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model: TA-1538, số imei1: 358589293425047, imei2: 358589293425054 đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu N số tiền 23.200.000 đồng (hai mươi ba triệu hại trăm nghìn đồng).

5. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền Kng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền Kng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TPCT;
- VKSND quận Ô Môn;
- Chi cục THADS quận Ô Môn;
- Công An quận Ô Môn;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu.

Đoàn Thanh Thái